CTCP Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi (UPCOM: Q

Ngày 30/09/2024	14,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.7%	**75.1%**	**93.7%**

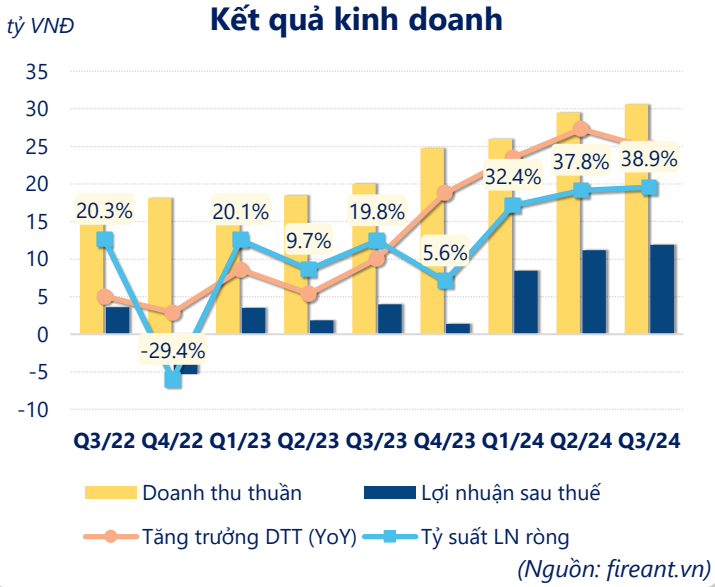
Q3/24

ROE 13.6% +/- YoY ▲ 11.9%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	30.6 tỷ VNĐ	▲ 1.10 ▲ 3.8%	▲ 10.6 ▲ 53.1%
LN gộp	17.7 tỷ VNĐ	▲ 1.10 ▲ 6.4%	▲ 10.6 ▲ 147%
LN thuần	14.9 tỷ VNĐ	▲ 0.80 ▲ 5.5%	▲ 9.94 ▲ 200%
LN sau thuế	11.9 tỷ VNĐ	▲ 0.70 ▲ 6.2%	▲ 7.92 ▲ 199%

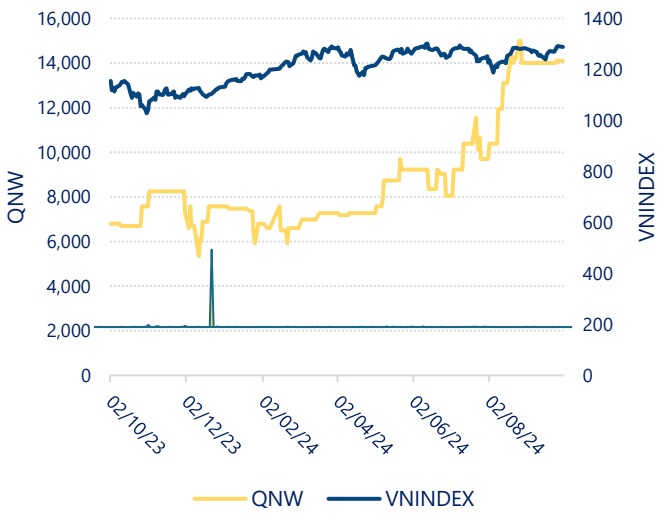
	9T 2024	YoY
DT thuần	86.1 tỷ VNĐ	▲ 30.1 ▲ 53.9%
LN gộp	47.3 tỷ VNĐ	▲ 30.2 ▲ 176%
LN thuần	39.5 tỷ VNĐ	▲ 27.7 ▲ 235%
LN sau thuế	31.5 tỷ VNĐ	▲ 22.2 ▲ 237%

Kết quả kinh doanh

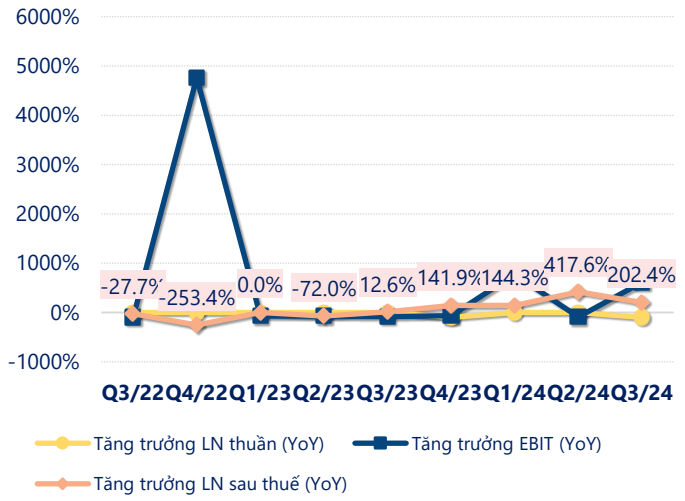


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

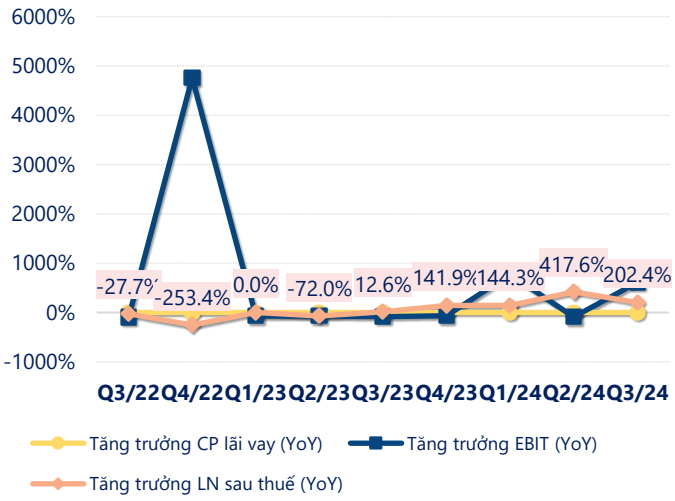


Tăng trưởng lợi nhuận



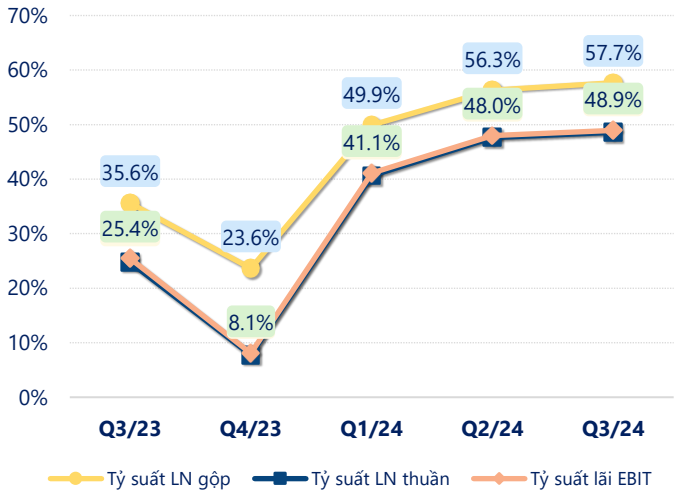
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



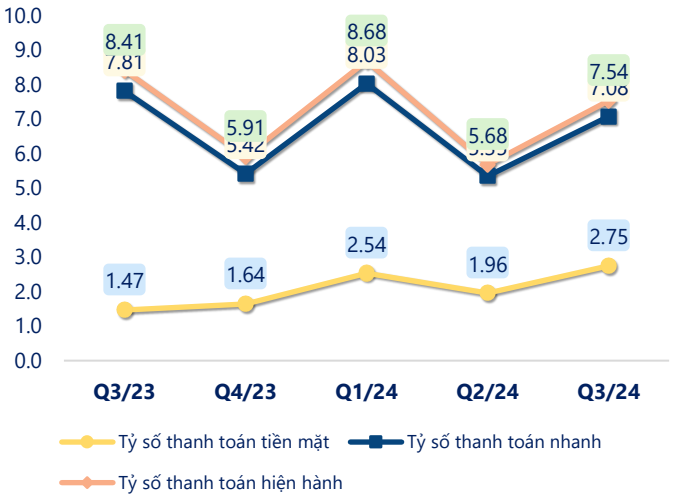
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



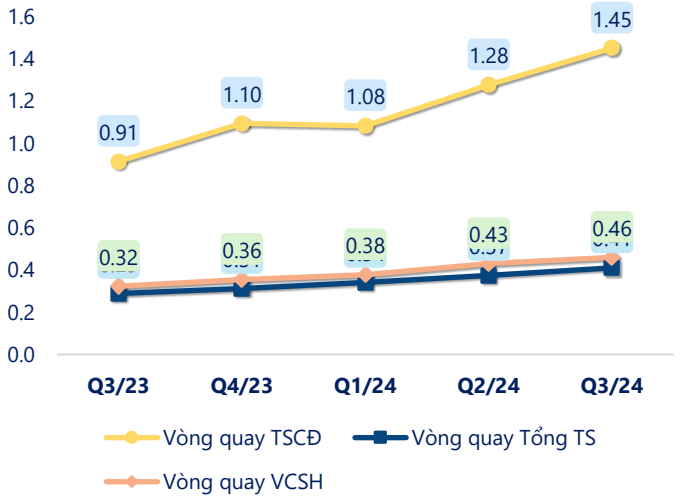
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



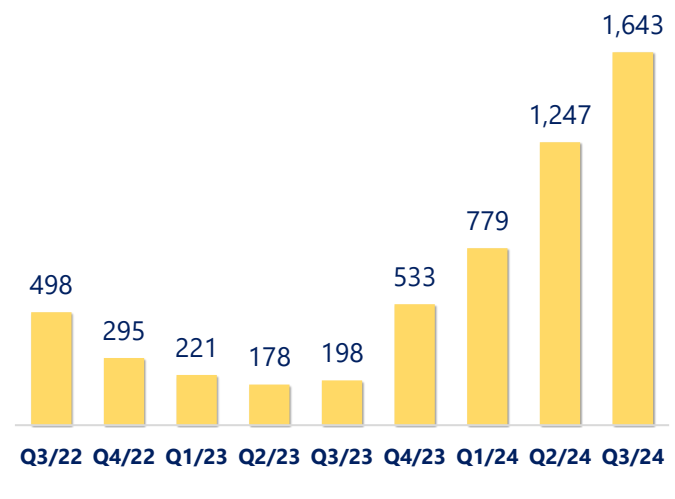
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

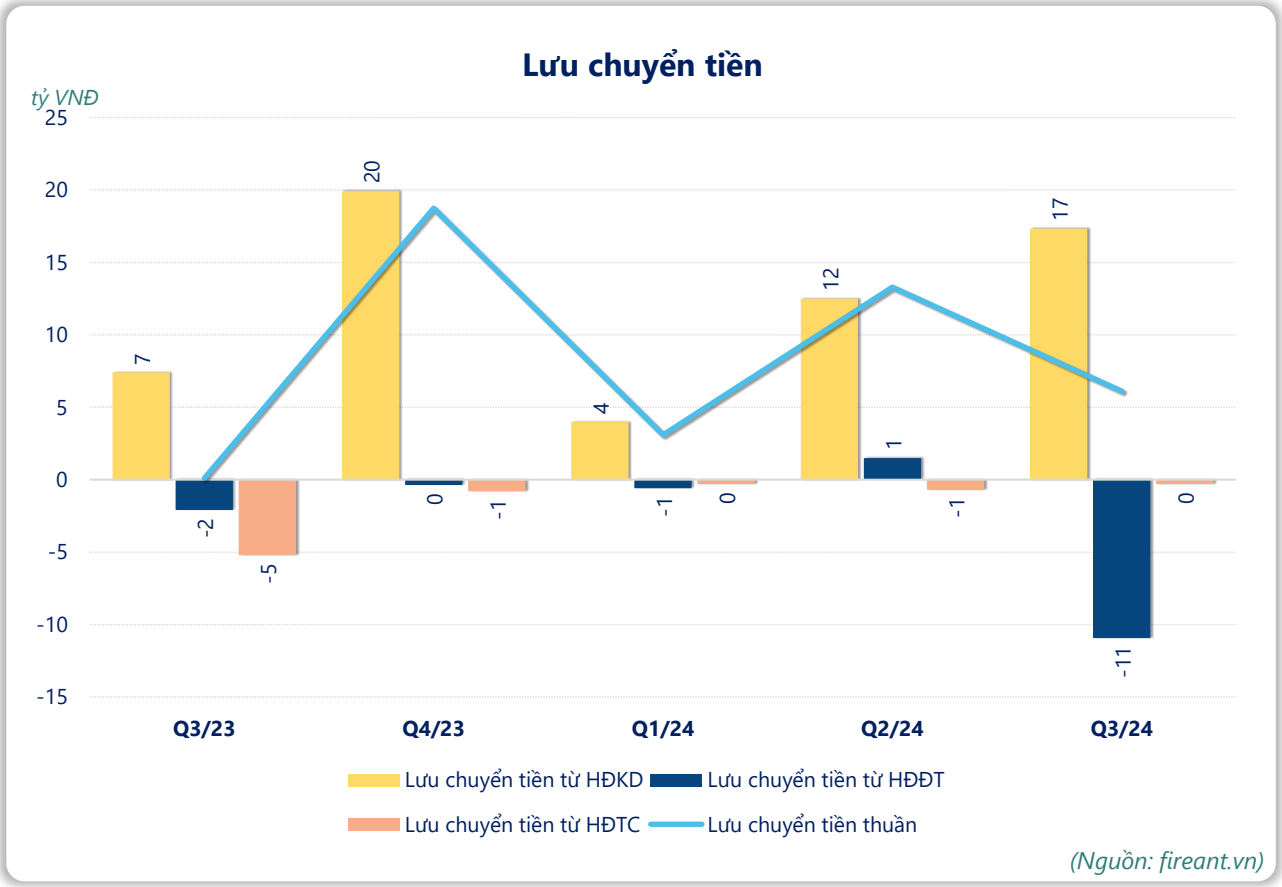
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**30.6**	**20.0**	**53.1%**	**86.1**	**56.0**	**53.9%**
Giá vốn hàng bán	13.0	12.9	0.5%	38.9	38.8	0.1%
Lợi nhuận gộp	17.7	7.14	147%	47.3	17.1	176%
Doanh thu HĐTC	0.64	1.26	-49.0%	2.70	3.86	-29.9%
Chi phí TC	0.11	0.14	-22.1%	0.35	0.44	-20.3%
Chi phí lãi vay	0.11	0.14	-22.1%	0.35	0.44	-20.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.96	1.21	-21.0%	3.28	2.81	16.8%
Chi phí QLDN	**2.36**	**2.09**	**12.7%**	**6.83**	**5.94**	**15.0%**
LN thuần từ HĐKD	14.9	4.96	200%	39.5	11.8	235%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**-0.01**	**-0.04**	**72.7%**
LN trước thuế	14.9	4.96	200%	39.5	11.8	236%
Lợi nhuận sau thuế	**11.9**	**3.98**	**199%**	**31.5**	**9.34**	**237%**
LNST của CĐ cty mẹ	**11.9**	**3.98**	**199%**	**31.5**	**9.27**	**239%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)